TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115/2018/QĐST- DS	*Thạnh Phú, ngày 30 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, khoản 4 Điều 157 và Điều 165, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị T đã tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, bị đơn anh Trần Đăng K không có yêu cầu phản tố. Việc ông L và bà T rút yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp "quyền sử dụng đất", là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp theo qui định điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: **164**/2018/TLST- DS ngày 21 tháng 5 năm 2018 về việc tranh chấp "quyền sử dụng đất", giữa:

- **Nguyên đơn**: Ông Lê Văn L, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1967; cùng địa chỉ: 345/1 ấp Thạnh Trị Hạ, Thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn**: Anh Trần Đăng K, sinh năm 1982; địa chỉ: 45/2 ấp Thạnh Trị Hạ, Thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

1. Chị Lê Nguyễn Vân A, sinh năm: 1989; địa chỉ: ấp Thạnh Trị Hạ, Thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

2. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1956, chị Đặng Trương Mỹ H, sinh năm: 1985, anh Trần Trường A1, chị Trần Thị Thùy N, sinh năm: 1990; cùng địa chỉ: ấp Thạnh Trị Hạ, Thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre

3. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1942, địa chỉ: 119/1 ấp Thạnh Hòa, Thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

4. Ông Nguyễn Văn K1, sinh năm: 1973, địa chỉ: 399/1 ấp Thạnh Trị Hạ, Thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

5. Ông Võ Văn N1, sinh năm: 1972, địa chỉ: 163/1 ấp Thạnh Trị Hạ, Thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

6. Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị T là 151.200 đồng theo Biên lai thu số 006146 ngày 17 tháng 4 năm 2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, đo đạc và định giá tài sản ông L và bà T phải chịu và đã nộp xong.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này T thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự,*
- *VKSND huyện Thạnh Phú,*
- *Chi cục THADS huyện Thạnh Phú,*
- *Lưu hồ sơ vụ* án.

THẨM PHÁN

Cao Thanh Minh

.

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).